

Bản án số: -xxx-/2021/HS-PT

Ngày: 05/02/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Huy

Các Thẩm phán: Bà Chủ Phương Ngọc

Ông Phan Huy Cương

Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính - *Thư ký Tòa án;*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Thủy - *Kiểm sát viên.*

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 1013/2020/TLPT-HS ngày 24/12/2020 đối với bị cáo NTHH do có kháng cáo của bị cáo NTHH đối với Bản án số 205/2020/HSST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội:

*** Bị cáo có kháng cáo:** NTHH (tên gọi khác: Y), sinh năm 1980; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 7 ngõ 77 phố BXT, phường KĐ, quận TX, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Số 32 phố BXT, phường KĐ, quận TX, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: NVL; Con bà: TTB; Chồng là: NVT; bị cáo có 06 con lớn (con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ sinh tháng 10/2020); Danh chỉ bản số 195 lập ngày 08/4/2020; Tiền án, tiền sự: Không; Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

*** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, nên Tòa án không triệu tập:**

- Anh PHT, sinh năm 1989; Nơi cư trú: P1503 CT8 chung cư DN, phường YN, quận HĐ, Hà Nội.

- Anh LKA, sinh năm 1993; Nơi cư trú: tổ 41 HL, quận HM, thành phố Hà Nội.

- Anh NTT, sinh năm 1985; Nơi cư trú: tổ 18 phường PD, quận BTL, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Ông NVL, sinh năm 1956; Nơi cư trú: số 7 ngõ 77, BXT, phường KĐ, quận TX, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua công tác rà soát việc chấp hành pháp luật về sử dụng đất đai trên địa bàn phường thấy tại thửa đất số 646 tờ bản đồ số 6, tổ dân phố 13, phường KĐ, quận TX, Hà Nội (nay là ngách 207/41 BXT, KĐ, TX, Hà Nội) có 01 ngôi nhà mái bằng bê tông tầng 1 có sẵn trên sân mái bê tông phát sinh xây dựng 08 cột bê cao 03m, xây tường gạch 110mm bao quanh cao 0,5m trên diện tích mặt bằng sân mái tầng 1 rộng khoảng 80m². Nguồn gốc thửa đất 646 là đất nông nghiệp không phục vụ mục đích xây dựng nhà ở nên đã lập biên bản vi phạm hành chính. Ngày 04/11/2019 Chủ tịch UBND phường KĐ đã ra quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả số 349/QĐ -KPHQ, thông báo số 1047/TB-UBND và Kế hoạch số 1046/KH-UBND về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả tại ngách 207/41 BXT, KĐ, TX, Hà Nội. Cùng ngày, Cán bộ địa chính phường, Đại diện thanh tra xây dựng, Cảnh sát khu vực và Tổ trưởng tổ dân phố đã trực tiếp xuống địa điểm vi phạm để tiến hành tổng đạt Quyết định số 349 và Thông báo số 1047 cho người vi phạm. Tại thời điểm tổng đạt do không có hiện diện của người vi phạm nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tổng đạt vắng mặt và niêm yết Quyết định và Thông báo trên tại công trình vi phạm.

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 07/11/2019, lực lượng cưỡng chế gồm thành phần đại diện UBND phường KĐ (gồm 19 người và 04 công nhân phá dỡ được thuê hợp đồng), đại diện công an phường KĐ, đại diện UBND quận TX và đại diện công an quận TX có mặt tại khu vực ngôi nhà xây dựng trái phép để thi hành nhiệm vụ. Lực lượng cưỡng chế đã dùng loa công bố các quyết định, văn bản cưỡng chế theo quy định, khi tổ công tác đang định tiến vào làm nhiệm vụ thì phát hiện NTHH đang đứng tại tầng 1 bên trong ngôi nhà vi phạm. NTHH liên tục có lời lẽ chửi bới, đe dọa đòi giết lực lượng cưỡng chế. Anh LKA là thợ xây được UBND thuê để phối hợp với lực lượng chức năng cưỡng chế phá dỡ ngôi nhà vi phạm được phân công tiếp cận, mở cửa ngôi nhà, khi anh LKA chạm tay vào cửa nhà thì bị điện giật, tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện cửa của ngôi nhà được đấu với dây điện màu vàng cắm vào ổ điện tại tầng 1 của ngôi nhà, NTHH đứng bên trong tầng 1 của ngôi nhà dùng can nhựa có dán nhãn Lavie loại 06 lít bên trong chứa xăng hắt qua khe cửa về phía anh LKA, đồng chí PHT là cán bộ công an phường và đồng chí NTT là cán bộ UBND phường, khiến chất lỏng bắn trúng vào đồng chí PHT. Để đảm bảo an toàn, lực lượng cưỡng chế đã liên hệ đơn vị điện lực cắt điện ngôi nhà, lúc này NTHH chạy lên tầng 2 ngôi nhà vi phạm tiếp tục dùng lời lẽ thô tục chửi bới đe dọa lực lượng cưỡng chế, dùng gạch, gỗ ném xuống, dùng súng cao su tự chế bắn đá vào lực lượng cưỡng chế. NTHH tiếp tục dùng can nhựa Lavie 06 lít chứa xăng hắt xuống dưới khu vực lực lượng chức năng đang thi hành nhiệm vụ. Lực lượng cưỡng chế tiếp tục vận động, thuyết phục NTHH chấp hành theo quy định của pháp luật, nhưng NTHH không chấp hành. Trong quá trình tiếp cận ngôi nhà vi phạm, tổ công tác bị ông NVL là bố đẻ của bị cáo và là chủ nhà 71, ngõ 125

BXT, KĐ, TX, Hà Nội ngăn cản không cho làm nhiệm vụ, sau đó tổ công tác đã cắt khoá, mở cổng đề nghị ông NVL phối hợp và tiếp cận được ngôi nhà vi phạm. Khoảng 11 giờ cùng ngày lực lượng cường chế đã khống chế, bắt quả tang và đưa bị báo về trụ sở Công an phường.

* Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Quận TX đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Thu giữ tại hiện trường gồm: 01 mảnh kim loại chữ Y dạng súng cao su tự chế, hai đầu có buộc sợi dây chun cao su chiều dài 19 cm, phần rộng nhất 12 cm; 01 con dao đầu bằng, một lưỡi sắc chiều dài 40cm, chiều dài phần lưỡi dao 25cm; 01 thanh kim loại màu bạc dạng bẹt dài 87 cm, rộng 3 cm; 01 bật lửa vỏ màu xanh, kích thước 9x2cm, nhãn hiệu “thong nhát”; 01 can nhựa màu vàng cao 12 cm, độ rộng đường kính lớn nhất 15 cm, nhỏ nhất 12 cm; 01 thanh gỗ dài 154 cm, một đầu buộc với thanh kim loại 35 cm, đầu kim loại được nối với lõi dây điện màu đỏ trong sợi dây điện màu vàng được buộc cố định dọc thân thanh gỗ bằng băng dính đen, phần dây điện phía dưới được buộc cố định vào 01 thanh gỗ chiều dài 195 cm bằng các băng dính đen; 01 thanh gỗ dài 208 cm, một đầu được buộc với thanh kim loại dài 30 cm, đầu thanh kim loại được nối với lõi đồng trong sợi dây điện màu đỏ, phía cuối sợi dây điện màu đỏ được nối với phích cắm điện màu đỏ; 01 chiếc búa, cán búa bằng gỗ dài 32 cm, đầu búa bằng kim loại kích thước 13x3cm; 01 dây điện màu vàng dài 840 cm, một đầu được tách ra hai lõi dây màu trắng và màu đen, lõi dây trắng lộ ra lõi dây đồng, đầu dây điện còn lại được nối với một phích cắm nhựa màu nâu vàng; 01 can nhựa có dán nhãn Lavie, dung tích 6 lít bên trong chứa dung dịch màu xanh nghi là xăng; 01 túi da màu đen kích thước 22x14 cm nhãn hiệu CHARLES&KEITH bên trong túi có: 01 điện thoại di động Iphone Plus màu vàng, số IMEI: 355388071075824, bên trong có lắp sim số 0963883480; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh, IMEI: 3518590727446; 01 thẻ ngân hàng Techcombank số 970407886305273 mang tên NTHH; 01 chứng minh thư nhân dân số 011876036 mang tên NTHH; 01 thẻ bảo hiểm y tế mã số GD 4010125682252 mang tên NTHH; 01 bút thử điện dài 14cm, đầu bút có bọc nhựa màu đỏ; 01 bút thử điện dài 13cm, đầu bút có bọc nhựa màu xanh lá; 01 bút thử điện dài 12,5 cm, đầu bút có bọc nhựa màu nâu và 31.000 đồng.

* Tạm giữ của ông NVL: 01 thanh kim loại màu xám kích thước 108x03x01cm một đầu nhọn; 01 đoạn gỗ dài 51cm, hình trụ tròn đường kính 02cm, có bọc một đoạn ống nhựa dài 28cm; 01 thanh kim loại màu đen phi 8 dài 60cm.

Tại Bản kết luận giám định số 6894 ngày 28/11/2019 của Viện khoa học hình sự- Bộ công an kết luận: Chất lỏng màu xanh nhạt đựng trong can nhựa có dán nhãn Lavie, nắp màu xanh loại 6 lít gửi giám định là xăng.

Tại cơ quan điều tra, NTHH từ chối làm việc, từ chối ký tên vào các biên bản tố tụng. Tuy nhiên, căn cứ lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, rà soát trích xuất hình ảnh từ camera ghi lại sự việc cùng các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận NTHH phạm tội chống người thi hành công vụ.

Đối với ông NVL là bố đẻ bị cáo NTHH trong quá trình cường chế, tổ công tác có đi nhờ công nhà ông NVL mục đích để tiếp cận, bắt giữ đối tượng, ban đầu

ông NVL không đồng ý, nhưng sau tổ công tác mở công thì ông NVL chấp hành không chống đối. Nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với thương tích của anh LKA, PTH và NTT do thương tích không lớn nên các anh từ chối giám định tỷ lệ thương tích, cam đoan tự chịu trách nhiệm về sức khỏe của mình và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ đề điều tra xử lý các đối tượng.

*** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 205/2020/HSST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân quận TX đã quyết định:** Tuyên bố bị cáo NTHH phạm tội Chống người thi hành công vụ; Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo NTHH 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bản án sơ thẩm còn có các quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/9/2020, bị cáo NTHH có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị bản án.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Bị cáo NTHH giữ nguyên kháng cáo, khai như đã khai tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra. Bị cáo công nhận việc truy tố, xét xử như ở cấp sơ thẩm là đúng người, đúng tội, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét do không nhận thức hết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bức xúc do cách làm của UBND phường không đúng nên đã có hành vi chống đối lại những người thi hành công vụ, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, có 06 con nhỏ, chồng bị cáo hiện bỏ đi nơi khác, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội để nuôi các con nhỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, cần được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Về nội dung: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Chống người thi hành công vụ là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Tòa án cấp sơ thẩm xử đã phạt bị cáo 07 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, không có tình tiết gì mới để xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên mức hình phạt của bản sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định, đảm bảo về chủ thể kháng cáo và thời hạn kháng cáo theo Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình

sự; hình thức và nội dung đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 08 giờ ngày 07/11/2019, tại ngôi nhà 01 tầng đang xây dựng dở tầng thứ hai có tổng diện tích khoảng 80m² nằm trên thửa đất số 646, tờ bản đồ số 6, tổ dân phố 13, phường BXT, phường KĐ, quận TX, thành phố Hà Nội, NTHH đã có hành vi chống đối lại Tổ công tác của UBND phường KĐ khi Tổ công tác đang thực hiện nhiệm vụ phá dỡ công trình xây dựng trái phép trên diện tích đất nông nghiệp, khôi phục lại tình trạng ban đầu, cụ thể là: Bị cáo đã dùng dây điện nối vào cửa chính căn nhà khiến anh LKA là thợ xây được UBND thuê để phối hợp với lực lượng chức năng cưỡng chế phá dỡ ngôi nhà vi phạm bị điện giật; tiếp đó liên tục dùng lời lẽ thô tục chửi bới, thách thức đe dọa lực lượng chức năng; dùng xăng hắt về phía lực lượng chức năng trúng vào đồng chí PHT là cán bộ Công an phường KĐ; sau đó bị cáo đi lên tầng 2 ngôi nhà dùng súng cao su bắn, dùng gạch, gỗ ném về phía lực lượng chức năng. Khoảng 11 giờ cùng ngày lực lượng chức năng đã khống chế bị cáo đưa về trụ sở Công an phường KĐ để xử lý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, bị cáo biết rõ Tổ công tác của UBND phường KĐ đang làm nhiệm vụ phá dỡ công trình xây dựng trái phép trên diện tích đất nông nghiệp, khôi phục lại tình trạng ban đầu nhưng vẫn cố ý có những hành vi chống đối lại những người thi hành công vụ, cản trở họ thực hiện nhiệm vụ của mình, gây nguy hiểm cho người thi hành công vụ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội Chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo NTHH có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

* Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, khi phạm tội là phụ nữ đang mang thai để áp dụng các điểm i, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và xử phạt bị cáo 07 tháng tù.

* Tại cấp phúc thẩm, Hội đồng xét xử có xem xét thêm:

(1). Về thời gian tiến hành cưỡng chế:

- Hồ sơ vụ án thể hiện, để tiến hành cưỡng chế, khôi phục tình trạng ban đầu, UBND phường KĐ đã thực hiện những thủ tục sau: Ngày 04/11/2019, UBND phường KĐ lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai đối với công trình vi phạm; Ngày 04/11/2019 UBND phường KĐ ra Quyết định số 349/QĐ-KPHQ về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với công trình vi phạm; Tại điểm b khoản 4 Điều 1 của quyết định nêu trên có ghi “*Thời hạn khắc phục 03 ngày (kể cả ngày nghỉ) kể từ ngày ban hành quyết định này*”; tại Điều 3 của quyết định có ghi “*Nếu quá thời hạn quy định tại Điều 1 Quyết định này mà ông (bà) “không xác định được đối tượng vi phạm hành chính” không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật*”. Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 04/11/2019, quyết định trên của UBND phường KĐ được dán tại tường công trình xây dựng trái phép. Ngày 07/11/2019, UBND phường KĐ đã tổ chức cưỡng chế thực hiện Quyết định 349/QĐ-KPHQ ngày 04/11/2019 nêu trên.

- Như vậy tính từ thời điểm UBND phường KĐ niêm yết Quyết định số 349 (là 16 giờ 15 phút ngày 04/11/2019) đến sáng ngày 07/11/2019 UBND phường tổ chức cưỡng chế, phá dỡ công trình trái phép chỉ hết có 02 ngày (vì theo quy định tại khoản 2 Điều 147 Bộ luật dân sự ngày niêm yết 04/11/2019 được coi là ngày xác định, không được tính vào thời hạn). Sáng ngày 07/11/2019, UBND phường KĐ tổ chức cưỡng chế, phá dỡ công trình xây dựng trái phép là chưa hết thời hạn do chính UBND phường thông báo cho người vi phạm tự phá dỡ theo quyết định nêu trên.

(2). Về thủ tục tiến hành cưỡng chế:

- Cùng tại Điều 3 của Quyết định số 349 nêu trên có ghi “*Nếu quá thời hạn quy định tại Điều 1 Quyết định này mà ông (bà) “không xác định được đối tượng vi phạm hành chính” không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật*”.

- Tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định về việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính có quy định: “1. Việc cưỡng chế chỉ được thực hiện khi có quyết định cưỡng chế bằng văn bản của người có thẩm quyền”. Nhưng hồ sơ vụ án thể hiện UBND phường KĐ không ra quyết định cưỡng chế bằng văn bản, nên cũng không thông báo hoặc niêm yết quyết định cưỡng chế cho người vi phạm biết.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định trong vụ án này UBND phường KĐ có một phần lỗi trong việc tổ chức cưỡng chế, khi chưa hết thời gian thông báo cho người vi phạm tự thực hiện biện pháp khôi phục lại tình trạng ban đầu đã tổ chức cưỡng chế; chưa bảo đảm thủ tục về cưỡng chế theo quy định của pháp luật (không ra quyết định cưỡng chế bằng văn bản và thông báo cho người vi phạm biết); thiếu sự tuyên truyền, vận động người dân thực hiện quyết định xử lý vi phạm hành chính nên đã dẫn đến bị cáo bức xúc, chống đối lại những người thi hành công vụ.

Tuy nhiên, lẽ ra phải có cách ứng xử phù hợp với quy định của pháp luật, bị cáo lại dùng những biện pháp chống đối, cản trở người thi hành công vụ

không hợp pháp. Vì vậy, tội phạm do bị cáo thực hiện đã hoàn thành, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

(3). Xét nhân thân và hoàn cảnh của bị cáo: Trong vụ án này, bị cáo phạm tội lần đầu, là phụ nữ hiện đang nuôi 06 con nhỏ, trong đó có 01 con nhỏ mới sinh ngày 08/10/2020, do đó có thể xem xét hoàn cảnh của bị cáo khi quyết định hình phạt.

* Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Có thể xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ thêm cho bị cáo một phần trách nhiệm hình sự. Bị cáo hiện đang nuôi 06 con nhỏ, có nơi cư trú rõ ràng, nên có thể xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội, để nuôi dưỡng, chăm sóc con nhỏ, giúp đỡ gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2.3] Về các nội dung khác:

Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo NTHH (tức Y) về việc xin được giảm nhẹ hình phạt; sửa Bản án số 205/2020/HSST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo NTHH, cụ thể như sau:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 330; điểm i, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo: NTHH (tức Y) 07 (bảy) tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo NTHH (tức Y) cho Ủy ban nhân dân phường KĐ, quận TX, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp người được thi hành án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người được hưởng án treo phải thi hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- TAND quận TX
- VKSND quận TX
- Chi cục THADS quận TX
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

VŨ QUANG HUY

